

KỸ THUẬT ĐÓNG THUYỀN ĐUA Ở HUYỆN QUẢNG NINH: NHỮNG GIÁ TRỊ VÀ VẤN ĐỀ BẢO TỒN GẮN VỚI LỄ HỘI ĐUA THUYỀN

NGÔ ĐÌNH HƯƠNG

Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin huyện Quảng Ninh

HỒNG TUẤN

Nhà nghiên cứu Văn hoá Huế

1. Lời mở

Không như nhiều vùng quê khác ở miền Trung, Lễ hội Đua thuyền huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình là một lễ hội sông nước có lịch sử lâu đời và tồn tại cho đến ngày nay. Sách Ô châu cận lục của Dương văn An viết ở thế kỷ XV, khi nhắc đến vùng đất Quảng Bình có nói đến tục bơi chải trong lễ cầu mưa ở vực An Sinh. Theo thời gian, tục bơi chải trong văn hóa xưa đã trở thành lễ hội đua thuyền đối với những cư dân sống ở những nơi có nhiều sông ngòi, đầm phá biển cả như Việt Nam. Trong lễ hội đua thuyền diễn ra ở mọi miền đất nước, việc chuẩn bị những con thuyền đua kể từ khâu lao gỗ (lấy gỗ), phát mộc (đóng thuyền), hạ thủy (đưa thuyền xuống nước), trả lễ (đưa thuyền về nơi cất giữ)... được người dân thực hiện hết sức cẩn trọng, thành kính, mang đậm dấu ấn từng vùng miền, từng địa phương. Chúng tôi, bằng vào những điều tra, phỏng vấn, thảo luận nhóm... các nghệ nhân đóng thuyền ở huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xin ghi lại những quan niệm, kỹ thuật làm con thuyền đua mang tính mỹ thuật, chất lượng.

2. Quan niệm, lễ nghi, quy trình và kỹ thuật đóng thuyền đua

2.1. Quan niệm về thuyền đua

Người dân Quảng Bình, dù là người Quảng Ninh, Lệ Thủy hay một vùng đất nào khác, khi tổ chức lễ hội đua thuyền đều rất chú trọng đến

con thuyền. Con thuyền đua như là một trong những nhân tố làm nên thắng lợi cuộc đua. Một làng, một xóm, một doanh nghiệp mới có sau này nào đó khi muốn tham gia vào lễ hội đua thuyền đều phải có một con thuyền đua tốt, những con thuyền đua đẹp về mặt mỹ thuật, tốt về kỹ thuật, chất lượng. Đó là những con thuyền khi xuất hiện tại những lễ hội đua thuyền đều được mọi người khen ngợi, thán phục về hình dáng, màu sắc, trang trí, hình vẽ trên thuyền... và cả những thành viên tham gia cuộc đua.

2.2. Lễ lao gỗ

Để có kết quả giành giải cao ở lễ hội đua thuyền, yếu tố nào cũng quan trọng, nhưng trước hết là phải có chiếc thuyền bơi tốt (hay). Do vậy, từ nhiều tháng trước đó người dân đã ráo riết chuẩn bị các khâu chuẩn bị, nhất là khâu chọn gỗ. Lễ lao gỗ là những lễ nghi cách thức, quan niệm... liên quan đến việc chọn gỗ, khai thác gỗ, đưa gỗ từ rừng về đóng thuyền. Theo các nghệ nhân huyện Quảng Ninh, gỗ làm thuyền đua tốt phải là gỗ huệ hoặc dổi (gỗ nhóm 3) thân thẳng, không bị nứt, không có nhiều mắt, phải khô, không rút nước...

Theo các cụ cao tuổi kể lại rằng, làm lễ chọn gỗ là phải vào tờ mờ sáng, khoảng 6-10 người dân có kinh nghiệm đi chọn gỗ chuẩn bị cơm muối “ăn mày mẹ”, khi đến bìa rừng, họ làm lễ thắp hương lạy “mẹ” phù hộ cho dân



Lễ hội Đua thuyền truyền thống huyện Quảng Ninh

Ảnh: **N.Đ.T**

làng nhanh chóng tìm được cây gỗ tốt để đóng thuyền đua. Trước khi xuất phát đi vào rừng khai thác gỗ làm thuyền là người ta tổ chức làm lễ tại làng để xin thành hoàng của làng, xin vong ân của những bậc tiền nhân của làng, xin ông bà tổ tiên phù trì phù hộ, đưa đẩy thợ rừng gặp may được gỗ tốt và an toàn trong chuyến đi. Ngày xưa cũng có câu để nhắc nhở mọi người mỗi khi chọn gỗ làm thuyền bơi, đua là: “*Thuyền tránh lưỡi gà, nhà tránh bút sọ*”, ván thuyền đua không được chấp nổi, cây gỗ phải thẳng, cao lớn, thẳng đứng, những cây cao to, suôn sắn, ít có tì vết, không có dây leo xung quanh cây. Làm thuyền bơi thường chọn những con ván thứ hai, ba từ phần bìa gỗ trở vào gọi là ván áp giang là tốt nhất, vì ván áp giang thường không bị ruột hoặc sòi, thớ thịt gỗ chắc nịch.

2.3. Lễ phát mộc (đóng thuyền đua)

Trong chuỗi trình làm thuyền đua thì việc đóng thuyền (phát mộc) là công việc quan trọng, tốn nhiều thời gian, đề cao vai trò người thợ cả, là công việc hệ trọng của làng, của xã. Trước khi bắt đầu đóng thuyền, theo truyền thống phải tổ chức lễ cúng, có sự tham gia của nhiều người. Đồ cúng đóng thuyền phải có rượu trắng, gà trống, đĩa xôi, đĩa cau trầu, nải chuối, cháo gạo muối tiền bạc vàng mã... sau lễ đóng thuyền, người thợ cả bắt tay vào làm các công việc sau:

- Tiến hành chọn ván làm thuyền

Chọn ván làm thuyền là công việc của những người thợ có nhiều kinh nghiệm hiểu biết. Mỗi con thuyền đua ở Quảng Ninh, Lệ Thủy thường có 5 con ván: Một ván tiếp, hai ván tè, hai ván mạn. Ván tiếp, ván tè, ván mạn

hợp lại với nhau tạo thành “con thuyền đua” vững chãi, uốn mình về phía trước, có khả năng lướt sóng nhanh,... Thuyền đua được lấy từ nhiều mẫu thuyền chở hàng ở địa phương nhưng có điểm khác là lòng thuyền phải hẹp, thuyền phải thon, sức cản nước nhỏ, phải có nhiều trang trí ở mạn thuyền, đầu mũi thuyền,...

- Thực hiện kỹ thuật lấy mực

Lấy mực là công việc của thợ cả. Khi đóng thuyền đua, muốn có những tấm ván tiếp, ván tè, ván mạn ưng ý, phù hợp thì người thợ cả phải có kỹ thuật lấy mực chuẩn xác, tỉ mỉ, khoa học. Người thợ phụ theo những đường mực vạch sẵn trên các súc gỗ đã chọn xẻ, cưa ra những tấm ván có độ vát hình thang. Lấy mực là thuyền đua vùng Quảng Ninh, Lệ Thủy thường theo công thức: ván tiếp 6-8cm, ván tè 2-4cm, ván lưng tè từ 12-14cm, ván mạn từ 8-10cm.

- Kỹ thuật ghép ván thuyền đua

Việc ghép ván thuyền đua do những người thợ có tay nghề kỹ thuật cao thực hiện. Nguyên tắc đóng thuyền đua ở huyện Quảng Ninh, Lệ Thủy là đóng theo kiểu thân thuyền xuôi, giữa sâu hơn mũi, mũi sâu hơn lái. Dù vậy, trên thực tế thuyền đua huyện Lệ Thủy đáy thường sâu hơn thuyền đua huyện Quảng Ninh. Điều này xuất phát từ lý do: sông Kiến Giang là nước ngọt, chảy chậm, còn nước sông Quảng Ninh là nước mặn, lên xuống theo thủy triều,... Khi đóng thuyền đua, người thợ đòi hỏi phải tỉ mỉ, chính xác từ công đoạn ráp mũi thuyền, đà thuyền đến công việc làm cái then, cái chốt, phải biết chọn vị trí, khoan cái lỗ đà thật khoa học, nếu không sẽ ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực của thuyền đua.

Khi ghép ván đóng thuyền, người thợ phải thực hiện các bước:

Bước 1: Ghép ván tiếp, ván tè. Ván tiếp, ván tè khi ghép lại với nhau sẽ tạo thành “bộ

lòng” của thuyền đua. Khi ghép ván tè vào ván tiếp, người thợ phải ghép làm sao cho mặt tiếp xúc giữa tè và tiếp chồng khít lên nhau, khe hở giữa hai tấm ván hầu như không thấy, càng ít càng tốt.

Bước 2: Sau khi lòng thuyền đã được định hình nhờ ghép ván tè với ván tiếp, người thợ tiến hành ghép 2 tấm ván mạn. Công việc ghép ván mạn vào hai ván đã ghép trước đó cũng giống như công đoạn đã làm với ván tè, ván tiếp. Người thợ cũng tiến hành ghép thử, khóa hai đầu và dùng đinh chốt các tấm ván lại càng khít càng tốt.

Bước 3: Công việc này được tiến hành sau khi con thuyền đua đã cơ bản được hoàn thành. Khi lắp đà ngang (đà chiều ngang của con thuyền), đà dọc (đà theo chiều dọc của con thuyền) người thợ phải có những tính toán cho phù hợp với thang máy và vị trí ngồi của các thành viên đua thuyền. Đà ngang thanh ngang có vai trò định hình dáng thuyền đua như mực đã định, đồng thời cũng có tác dụng như khung xương giữ thẳng bằng cho thuyền không bung ra khi chịu tác động của các lực kéo, đẩy. Đà dọc được xem như là “đòn đông” của con thuyền, có vị trí rất quan trọng.

Bước 4: Bố trí chỗ ngồi. Bố trí chỗ ngồi thường gắn với công việc lắp đà ngang, đà dọc. Tùy vào độ dài, độ rộng của thuyền đua mà có sự phân chỗ ngồi cho các thành viên bơi phù hợp, thuận lợi khi vung chèo, rướn người lấy đà,... Hiện tại huyện Quảng Ninh, Lệ Thủy công thức đóng thuyền bơi nam, nữ và cũng là cách thức bố trí chỗ ngồi của thành viên bơi theo chiều dài. Cụ thể, đối với thuyền đua nam có 4 loại phân theo kích thước: loại thuyền dài 19,5m, có 37 người thành viên; thuyền dài 17m, có 33 thành viên; thuyền dài 16m, có 26 thành viên; thuyền dài 13m, có 16 thành viên. Đối với thuyền đua nữ có ba loại: Thuyền dài 12m, có 12 người bơi chèo; thuyền dài 14m, có

12 người bơi chèo; thuyền dài 16m, có 14 người bơi chèo.

Bước 5: Làm trơn, đánh bóng thuyền đua. Đây là công việc làm trước khi hạ thủy thuyền. Giai đoạn này có những công việc như: dùng vỏ tràm, xơ tre trám kỹ lại các khe nối, bào chuốt lại toàn bộ thuyền đua, dùng lá đốt/hun thuyền, dùng lá vừng non lau chùi,... và tiến hành đánh bóng thuyền.

2.4. Hạ thủy thuyền đua

Lễ hạ thủy có vị trí quan trọng không chỉ báo việc con thuyền đã hoàn thiện mà còn để kiểm tra chất lượng, kỹ thuật bắt đống thuyền. Bởi vậy so với lễ phát mộc, lễ hạ thủy được chuẩn bị chu đáo từ xem ngày giờ, các lễ vật trình thủy thần cho thuyền vào hoạt động. Hạ thủy còn để con thuyền được ngâm nước cho gỗ giãn, căng đều. Lễ hạ thủy sau đó cũng là dịp để đội đua lắp ráp đội hình tập luyện chuẩn bị cho lễ hội. Thuyền đua lúc này trở thành vật quý, tài sản chung của làng, xã, được coi trọng, gìn giữ. Bí quyết thúc nêem của người thợ cả được thực hiện, điều chỉnh qua các vòng tập luyện (thụ) để chọn “điểm” lý tưởng nhất cho tốc độ thuyền đua trong ngày hội.

Trước lúc hạ thủy, làng thành lập một “Hội” hạ thủy (nay gọi là ban). Hội có hội chủ (thông thường hội chủ phải là Lý trưởng, tức là trưởng thôn bấy giờ) và các thành viên của Hội là các trưởng tộc (mỗi dòng họ có một trưởng họ làm thành viên của Hội). Lễ hạ thủy đua cũng giống lễ hạ thủy tập lần đầu, chỉ khác ở chỗ, khi hạ thủy để tham gia đua, trên thuyền có mang theo nhiều kim ngân vàng bạc. Hạ thủy xong, thuyền đua phải làm lễ “trình mũi” tại miếu Thành hoàng hoặc tại đình làng.

2.5. Tiến hành “trả lễ”

Phần lễ sau cùng của lễ hội là nghi lễ trả lễ để đưa thuyền về vị trí cất giữ. Nghi lễ này được thực hiện ở từng làng xã gắn với con thuyền đua. Nghi lễ với mục đích hàm ơn thủy

thần, diêm vương, thành hoàng đã giúp cho thuyền đua may mắn (giành được giải cao) hoặc nữa đã giúp cho thuyền đua hoàn thành, góp chung vào thành công lễ hội. Đồng thời trình xin cho cất giữ thuyền đua để tiếp tục cho lễ hội sau. Lễ trả lễ vừa xin để cất giữ thuyền vừa xin tháo đầu sỏ ra khỏi thuyền đua để thờ riêng nơi chốn linh thiêng của làng.

3. Thay lời kết

Lễ hội đua thuyền tại phủ Quảng Ninh xưa và huyện Quảng Ninh ngày nay đã là một hoạt động văn hóa truyền thống của cộng đồng, gắn với quá trình hình thành làng xã và vùng đất, con người nơi đây, dân cư nơi đây, được duy trì hàng trăm năm nay. Một trong những giá trị rất đáng quan tâm và bảo tồn đó chính là kỹ thuật đống thuyền truyền thống. Do đó, sự cần thiết nghiên cứu, tìm hiểu những vai trò, giá trị của kỹ thuật đống thuyền truyền thống của huyện Quảng Ninh làm cơ sở cho việc đề xuất các giải pháp góp phần vào bảo tồn và phát huy lễ hội nói chung và tri thức kinh nghiệm dân gian đống thuyền nói riêng trong bối cảnh hiện nay, góp phần bảo tồn, làm giàu bản sắc văn hóa quê hương Quảng Ninh ■

Tài liệu tham khảo:

1. Đỗ Duy Văn (2008), *Địa chí huyện Quảng Ninh*.
2. Nguyễn Văn Đăng (2003), *Vài nét về ngành đống thuyền theo kiểu phương Tây triều Minh Mạng*, Huế Xưa và Nay số 56.
3. Ban Tổ chức Lễ hội Đua thuyền Quảng Ninh (2012), Thông báo số 220/TB-BTC ngày 28/8/2012 của Ban Tổ chức Lễ hội Đua thuyền truyền thống năm 2012 về việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ số 150/ĐL-BTC ngày 2/5/2012.
4. Tôn Nữ Quỳnh Trân (2013), *Vua Gia Long và ngành đống thuyền tại Nam Bộ, trong "Triều Nguyễn & Lịch sử của chúng ta" (ấn bản 3), Nxb Hồng Đức & Tạp chí Xưa và Nay*.
5. Vô danh Thị (1961), *Ở châu cận lục*, Dương Văn An nhuận sắc tập thành, Bùi Lương phiên dịch, Văn hóa Á châu.